

Số: **64** /2020/GIL-CBTT

TP. HCM, ngày **24** tháng **05** năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

- Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Sản Xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh
- Mã chứng khoán : GIL
- Địa chỉ trụ sở chính : 334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Điện thoại : 028.35162288
- Fax : 028-35160118
- Người thực hiện công bố thông tin : **LÊ HÙNG**
Chức vụ : Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh công bố thông tin Nghị quyết số **16**/2020/NQ-HĐQT ngày **24/05**/2020 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:
<https://www.gilimex.com/vi/quan-he-co-dong/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số **16**/2020/NQ-HĐQT ngày **24/05**2020;

CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH

Người đại diện theo pháp luật

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Hùng

Số: 16/2020/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH THẠNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (“Công ty”);
- Căn cứ Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐQT ngày 11/05/2020 về việc phê duyệt tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“ĐHĐCĐ”);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 27/05/2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- 1. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020**
 - a. Thông qua Báo cáo thường niên 2019 của Công ty gồm:
 - Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2019
 - Báo cáo của HĐQT năm 2019
 - Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán
 - b. Các tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ:
 - Phân phối lợi nhuận năm 2019
 - Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh 2020
 - Ngân sách đầu tư cho 2020
 - Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi
 - Thù lao của HĐQT năm 2020
 - Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020
 - Chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty đến hết ngày 31/07/2020
 - Bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty
 - Phê duyệt điều chỉnh tỷ lệ đầu tư Dự án Khu Công nghiệp Phú Bài 4
 - Thông qua các Quy chế nội bộ của Công ty
- 2. Thông qua Quy chế ĐHĐCĐ thường niên năm 2020**
- 3. Thông qua Báo cáo thường niên 2019**

- Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2019
- Báo cáo của HĐQT năm 2019
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số Tiền
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019 của cổ đông Công ty mẹ	VNĐ	160.539.411.824
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2019	VNĐ	413.267.896.877
3	Phương án phân phối lợi nhuận:		
3.1	Cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 15% trên mệnh giá (1.500 VNĐ/cổ phần)	VNĐ	54.000.000.000 ^(*)
3.2	Trích Quỹ Đầu tư Phát triển	VNĐ	5.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	VNĐ	354.267.896.877

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định thời gian và triển khai thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2019 theo đúng quy định.

Lưu ý: ^(*) Là tổng giá trị phân phối tối đa (tính theo Vốn điều lệ dự kiến tối đa 360.000.000.000 VNĐ). Tổng số tiền thực tế để trả cổ tức sẽ dựa vào vốn Điều lệ thực tế tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

- Doanh thu : 1.900.000.000.000 – 2.000.000.000.000 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 95.000.000.000 – 105.000.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ cổ tức năm 2020 dự kiến : 15% - 30%

6. Ngân sách đầu tư cho 2020

Stt	Khoản mục	ĐVT	Số tiền
1	Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh	VNĐ	1.500 tỷ đồng
2	Vay ngân hàng tài trợ vốn hoạt động	VNĐ	2.000 tỷ đồng

7. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi

- Tên trái phiếu : Trái phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh
- Loại trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi

Hình thức phát hành	: Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
Số lượng trái phiếu chào bán	: Tối đa 1.000.000 (<i>Một triệu</i>) trái phiếu
Giá phát hành	: 100.000 (<i>Một trăm ngàn</i>) đồng/trái phiếu
Tổng giá trị phát hành	: Tối đa 100.000.000.000 (<i>Một trăm tỷ</i>) đồng
Kỳ hạn	: Căn cứ vào thỏa thuận với nhà đầu tư, tối thiểu 1 năm, tối đa 5 năm kể từ ngày phát hành.
Lãi trái phiếu	: Theo lãi suất thị trường vào thời điểm phát hành, căn cứ vào thỏa thuận với nhà đầu tư.
Tài sản bảo đảm	: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn căn cứ trên thỏa thuận với nhà đầu tư và phù hợp với quy định pháp luật.
Loại tiền tệ phát hành	: Việt Nam đồng
Hình thức trái phiếu	: Chứng chỉ
Chuyển nhượng trái phiếu	: Trái phiếu doanh nghiệp bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
Đối tượng chào bán	: Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp
Thời điểm trả lãi trái phiếu	: Giao cho Hội đồng quản trị quyết định và thỏa thuận với nhà đầu tư
Mục đích phát hành	: Bổ sung nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh trung và dài hạn của Công ty
Các điều kiện khác của Trái phiếu	: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định cụ thể tại phương án chi tiết chào bán cổ phiếu và các tài liệu có liên quan
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị	: Ngoài các nội dung ủy quyền nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: – Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ với các cơ quan chức năng. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu các cơ quan chức năng và nhà đầu tư; – Quyết định thời điểm phát hành trái phiếu phù hợp với các điều kiện pháp lý và diễn biến của thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ nhằm mang lại lợi ích cho cổ đông;

- Lập và quy định phương án phát hành chi tiết trên cơ sở đàm phán với nhà đầu tư, phương án xử lý trái phiếu không chào bán hết, phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán trên cơ sở đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty;
- Quyết định lựa chọn đối tượng chào bán cụ thể và tiến hành các thủ tục liên quan để thực hiện chào bán trái phiếu;
- Quyết định điều khoản, điều kiện chi tiết của trái phiếu, các văn bản/thỏa thuận liên quan tới đến giao dịch trái phiếu. Quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng trên cơ sở thỏa thuận với nhà đầu tư;
- Quyết định các vấn đề cần thiết khác liên quan tới việc phát hành trái phiếu.

8. Thù lao của HĐQT năm 2020

Mức thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2020 (bằng năm 2019):

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 16 triệu đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng Quản trị : 12 triệu đồng/người/tháng

9. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đàm phán quyết định lựa chọn một trong số Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

- Công ty TNHH Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS);
- Công ty cổ phần Kiểm toán & và Tư vấn Tài chính kế toán AFC.

10. Chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty đến hết ngày 31/07/2020

11. Bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty

a. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm Chi tiết: Sản xuất, gia công, thương mại các sản phẩm thuộc ngành may (bao gồm: lều, ba lô, túi xách, túi vải, đồ chơi, hàng dệt may như hộp, giỏ lưu trữ và ngăn chứa đồ, hàng may mặc, tấm bọc nệm, tấm bọc sofa và các sản phẩm khác)	1512 (Chính)	

2	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất sản phẩm dệt, may các loại; tất cả các nguyên phụ liệu ngành dệt, may và bao bì.	1410	
3	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dệt may sẵn từ tất cả các loại nguyên liệu dệt (bao gồm: Khăn trải, chăn, đệm ghế, gối và túi ngủ, ruột gối, màn, rèm, màn hình, bao phủ giường, tấm phủ, bao trùm, tấm lót, tủ vải, kệ vải chưa có khung, dây cột, hàng thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm khác)	1392	
4	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng Chi tiết: Sản xuất các loại bóng đèn, trang thiết bị chiếu sáng, chụp đèn; Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng dân dụng và công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	2740	
5	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất đèn trang trí (không hoạt động tại trụ sở)	2790	
6	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Sản xuất và gia công các sản phẩm vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác.	1391	
7	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất tấm trải, ghế bằng vải.	1399	
8	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ, kim loại hoặc bằng vật liệu khác.	3100	
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn ba lô, va li, cặp, túi, ví, thắt lưng, hàng du lịch, hàng thủ công mỹ nghệ,... bằng da, giả da và bằng các chất liệu khác, đèn trang trí, bán buôn dụng cụ y tế và các sản phẩm khác.	4649	
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	

	Chi tiết: Bán buôn vật tư, máy móc thiết bị ngành may và máy móc, thiết bị y tế.		
11	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm thuộc ngành may, hàng dệt sẵn	4641	
12	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh, nhập khẩu các loại nguyên liệu, vật tư phục vụ ngành may.	4669	
13	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử và linh kiện phụ tùng	4652	
14	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Dịch vụ phương tiện vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933	
15	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế	3250	
16	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Hợp tác đầu tư trong lĩnh vực khách sạn, du lịch, nhà hàng.	5510	

b. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, chế biến hàng da, cao su, thiết bị, máy móc, vật liệu xây dựng, các loại nguyên liệu và các sản phẩm khác (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất, chế biến hàng thủ công mỹ nghệ, may mặc (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, tẩy, nhuộm, hồ, in, gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở).	3290 (Chính)	
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu hàng nông lâm thủy hải sản, thủ công mỹ nghệ, may mặc, hàng da, cao su,	8299	

	lương thực, thực phẩm, thiết bị, máy móc, vật liệu xây dựng, các loại nguyên liệu và các sản phẩm khác. Nhập khẩu thiết bị máy móc, nguyên liệu, vật tư, phương tiện vận tải, hàng tiêu dùng, kim khí điện máy, điện tử. Hợp tác đầu tư trong lĩnh vực du lịch, nhà hàng, khách sạn.		
--	--	--	--

c. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, địa ốc, dịch vụ cho thuê văn phòng, cửa hàng, cho thuê nhà xưởng.	6810	

d. Cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam

- Ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng.	4100	

- Ngành, nghề kinh doanh cập nhật theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh cập nhật	Mã ngành	Ghi chú
1	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà để ở.	4101	
2	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, bệnh viện, khách sạn và các công trình khác.	4102	

Việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh sẽ làm thay đổi nội dung Điều lệ của Công ty. Vì vậy, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi nội dung Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi trên.

Sau khi việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty nêu trên được ĐHĐCĐ thông qua thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

- Tiến hành các thủ tục cho việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 về Lĩnh vực kinh doanh của Công ty trong bản Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi nêu trên.

12. Phê duyệt điều chỉnh tỷ lệ đầu tư Dự án Khu Công nghiệp Phú Bài 4

a. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt việc điều chỉnh tăng tỷ lệ sở hữu phần vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex như sau:

- Vốn góp tối thiểu: 255.000.000.000 (Hai trăm năm mươi lăm tỷ) đồng, tương đương 25.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex.
- Vốn góp tối đa: 475.000.000.000 (Bốn trăm bảy mươi lăm triệu) đồng, tương đương 47.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95% vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex.

b. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ đầu tư của Công ty vào Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex nêu trên thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị công ty:

- Tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Dự án và quyết định mức góp vốn cụ thể của Công ty vào Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex, triển khai thực hiện các thủ tục liên quan đến việc điều chỉnh vốn góp như trên theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Cử người đại diện theo ủy quyền đối với toàn bộ vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex.

13. Thông qua các Quy chế nội bộ của Công ty.

Nhằm thực hiện theo đúng quy định về quản trị Công ty niêm yết, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các Quy chế nội bộ của Công ty bao gồm:

- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty năm 2020;
- Quy chế Tài chính năm 2020;
- Quy chế hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2020.

Điều 2: Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty bổ sung, hoàn chỉnh các Báo cáo, tờ trình theo nội dung nêu tại Điều 1 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo đúng quy định.

Điều 3: Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hùng

